

Số: 11/2023/QĐST- DS

Lào Cai, ngày 18 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2023/TLST- DS ngày 07 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn K

Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Văn S

Địa chỉ: Thôn L, xã A, huyện L, tỉnh Yên Bái. (Theo giấy ủy quyền ngày 16/01/2023 và ngày 14/3/2023).

Bị đơn: Anh Cao Tuấn A

Địa chỉ: Thôn G, xã T, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Cao Tuấn A phải có trách nhiệm hoàn trả cho anh Hoàng Văn K số tiền mua máy xúc còn nợ lại là 140.000.000đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền ở trên, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo qui định tại Điều 357, Điều 468 - Bộ Luật dân sự.

- Về án phí: Anh Cao Tuấn A phải chịu 3.500.000đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Hoàng Văn K không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, anh Hoàng Văn K được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.668.000đồng (Ba triệu sáu trăm sáu mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu: AC - 22P số 0000102 ngày 07/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh,
- VKS tỉnh, TP,
- Các đương sự (2),
- T.H.A DSTP
- Lưu HS-NV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Kim Phụng